Đáp Án Đề Thi Lớp 3

Bài giảng "Đạo Phật: Con Đường Của Trí Tuệ" - HT Nguyên Hạnh (câu 1 đến câu 5)

1. **Hai yếu tố nào cần và đủ để làm nên tư cách một người Phật tử:**
   - *a.* Ăn chay và bố thí
   - *b.* Thờ phụng và cầu nguyện
   - *c.* Kính Phật và trọng Tăng
   - ***d.* Tịnh giới và chánh kiến**

2. **Như một Đạo của trí tuệ, Đạo Phật không chấp nhận:**
   - *a.* Cúng tế quỷ thần
   - *b.* Đốt hương cầu nguyện
   - ***c.* Thần Thánh ban ân giáng họa**
   - *d.* Cả ba đều đúng

3. **Trí tuệ (trong đạo Phật) và Tri thức (thế gian) khác nhau ở chỗ:**
   - *a.* Trí tuệ đưa đến sự dứt khổ hoàn toàn, tri thức thì không.
   - *b.* Trong trí tuệ có từ bi, trong tri thức thì không
   - *c.* Trí tuệ do tu tập nội tâm, tri thức do học hỏi nghiên cứu ngoại vật
   - ***d.* Cả ba đều đúng.**

4. **Toàn bộ giáo pháp của Phật được bao gồm trong 3 môn học giải thoát:**
   - *a.* Văn – Tư – Tu
   - ***b.* Giới – Định – Tuệ**
   - *c.* Thiền – Tịnh – Mật
   - *d.* Tín – Nguyện – Hạnh

5. **Yếu tố chính và nỗi bậc hơn hết làm cho Đạo Phật khác các tôn giáo khác:**
   - *a.* Đức Tin
   - *b.* Sự cầu nguyện
   - *c.* Hành trì Giới Luật
   - ***d.* Trí Tuệ**

Bài giảng: "Ba Pháp Tu Thiết Thực Cho Phật Tử" - TT Thông Triết (câu 6 đến 9)

6. Theo lời Phật dạy, người Phật tử sống phải có Từ bi vì:

a. Thương yêu mạng sống của muôn loài nên không nở sát hại chúng sanh.

b. Đối với kẻ thù người thương, họ đều là quyến thuộc của ta từ kiếp trước.

c. Dùng tâm từ quán sát, mọi loài đều thích vui, sợ buồn, ham sống, sợ chết.

d. Cả ba câu trên đều đúng.

7. Muốn thực hành hạnh nhẫn nhục, người con Phật nên dựa vào:

a. Từ, Bi, Hỷ, Xả

b. Giới, Định, Tuệ

c. Bi, Trí, Dũng

d. Cả ba đều đúng.

8. Người thực hành pháp tu *"Ngồi tòa Như Lai"* có nghĩa là quán các pháp không, thì nên:

a. Nương tựa Phật Pháp Tăng và giữ năm đều đạo đức

b. Trau dồi kiến thức Phật giáo, không cần làm từ thiện bên ngoài.

c. Quán các pháp đều do: "Nhân Duyên Sanh", không thật kể cả Phật pháp, chỉ có tánh giác của chúng ta thường còn không thay đổi mà thôi.

d. Mỗi tối Phật tử chỉ cần tụng một bài kinh sám hối Hồng Danh là đủ.

9. Quán tất cả pháp đều không, người con Phật được lợi ích:

a. Không bị chi phối bởi mọi hoàn cảnh.

b. Không tham đắm danh lợi thế gian.

c. Để đối trị ngã chấp và pháp chấp *(Không chấp thân, tâm, tài sản quyến thuộc là sở hữu của tôi)*

d. Để hạn chế lòng tham lam, ích kỷ và tránh nô lệ vật chất ở đời.

Bài giảng: "Giáo Lý Duyên Khởi (Mười Hai Nhân Duyên)" - TT Hạnh Đức (câu 10 đến 14)

10. Xin cho biết thứ tự 12 nhân duyên theo chiều thuận sanh:

a. Vô minh, hành, danh sắc, lục nhập, thức, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử
b. Vô minh, hành, thức, danh sắc, lục nhập, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử
c. Vô minh, hành, thức, danh sắc, lục nhập, xúc, ái, thủ, hữu, sanh, thọ, lão tử
d. Vô minh, danh sắc, lục nhập, hành, thức, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử

11. Vì nhân nào mà có "Thức"

a. Hành
b. Vô Minh
c. Ái
d. A & B đều đúng

12. Ý nghĩa sâu xa của Giáo lý Duyên khởi hay Mười hai nhân duyên ?

a. Giải thích luân hồi
b. Giải thích nhân quả
c. Giải thích nghiệp báo
d. Giải thích nguyên nhân của đau khổ và con đường tận diệt đau khổ

13. Trong mười hai chi phần của nhân duyên, Đức Phật đặc biệt nhắc đến nhân nào như là nguồn gốc chính yếu của đau khổ?

a. Thủ
b. Sanh
c. Ái
d. Danh sắc

14. Một phương pháp toàn diện được thực hành trong đời sống để đoạn diệt Vô Minh, thoát khỏi vòng luân hồi đau khổ?

a. Tận diệt tham, sân, si
b. Vô sanh
c. Đoạn diệt danh sắc, lục nhập
d. Thực hành Bát Chánh Đạo

Bài giảng: "Bồ Tát Hạnh" - TT Minh Tuệ (câu 15 đến 19)

15. Bồ Tát là gì ?

a. Là bậc Thánh phi thường
b. Là bậc sáng suốt giác ngộ hoàn toàn
c. Là bậc tiến gần đến quả vị Chánh Giác, luôn cứu độ chúng sanh
d. Là những bậc có phẩm vị cao hơn A La Hán nhưng thấp hơn Phật.

16. Bồ Tát là những vị:

a. Luôn luôn giữ đúng theo giới luật căn bản như Ngũ giới, Thập thiện
b. Từng bước phải sống cách ly với gia đình để hành Đạo
c. Rất dễ nhận ra trong hội chúng vì biểu lộ tâm hạnh cao cả
d. Luôn tùy duyên, phương tiện lợi sanh

17. Lý do chánh đáng để hành giả phát tâm tu Bồ Tát Hạnh?

a. Vì mục tiêu tự giác, giác tha
b. Vì tiến hóa từng bước trải qua năm tháng quá trình tu tập
c. Vì có duyên cảm ứng với Bồ Tát Quan Âm
d. Vì muốn ủng hộ các khóa Tu Bồ Tát Giới và làm gương cho các người tu sau.

18. Tu hạnh Bồ Tát làm lợi ích và thành Phật sau chúng sanh có bị thiệt thòi không?

a. Luôn an lạc trong hạnh tu và tế độ, không còn để ý có lợi hoặc thiệt thòi gì cho mình
b. Cũng không biết nữa vì chưa dám thệ nguyện độ hết chúng sanh
c. Chúng sanh vô biên, vậy biết đến khi nào mới thành Phật, thà rằng nên thành Phật trước như Phật Thích Ca rồi độ chúng sanh sau
d. Nên phát nguyện về Tây Phương Tịnh Độ trước, sau đó trở lại Ta Bà làm vị Bồ Tát là cách tốt nhất

19. Ý nghĩa lớn nhất của Thường Bất Khinh Bồ Tát đảnh lễ mọi người không dám khinh suất vì là những vị Phật tương lai:

a. Tu tập hạnh nhẫn nhục
b. Tu tập hạnh khiêm cung
c. Đánh thức Phật tánh bên trong mọi người để mọi người phát tâm cao cả
d. Làm sao thực hiện được trong thời nay, họ sẽ bảo mình điên và khuấy nhiễu họ

<u>Bài giảng: "Thiền và Thi ca" – ĐĐ Thiện Long (câu 20 đến 21)</u>

20. Bài "Cư Trần Lạc Đạo Phú" của ai?

a. Lê Thánh Tông
b. Trần Nhân Tông
c. Thiền Sư Không Lộ
d. Tuệ Trung Thượng Sĩ

21. Thiền Sư Mãn Giác, tác giả của bài "Cáo Tật Thị Chúng" sinh và mất năm nào?

a. 1045 – 1096
b. 1032 – 1080
c. 1115 – 1187
d. 1290 – 1360

Bài giảng: "Bồ Tát Giới tại gia " – HT Thái Siêu (câu 22 đến 26)

22. Bồ tát giới có đầy đủ 3 đặc tính:

a. Nhiếp luật nghi giới
b. Nhiếp thiện pháp giới
c. Nhiêu ích hữu tình giới
d. Tất cả đều đúng

23. Bồ tát giới gồm:

a. Chỉ có giới trọng
b. Chỉ có giới khinh
c. Gồm giới trọng và giới khinh
d. Tất cả đều sai

24. Bồ tát giới phải giữ:

a. Suốt cả đời
b. Chỉ một ngày một đêm
c. Từ ngày thọ giới đến khi thành Phật
d. Tất cả đều sai

25. Khi thọ giới Bồ Tát:

a. Chỉ cần một vị Tỳ Kheo
b. Chỉ cần một vị Tỳ Kheo Ni
c. Chỉ cần một vị Hòa thượng đường đầu
d. Tất cả đều sai

26. Khi thọ giới Bồ tát

a. Thỉnh Đức Phật Dược Sư làm đường đầu
b. Thỉnh Đức Phật A Di Đà làm đường đầu
c. Thỉnh Đức Phật Thích Ca làm đường đầu
d. Tất cả đều đúng.